

Biểu số: 003tn.N/BCB-TWĐ

Ban hành kèm theo Thông tư
số _/2020/TT-BNV ngày
//2020

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 31 tháng 3 năm sau

**SỐ THANH NIÊN ĐẢM
NHIỆM CÁC CHỨC VỤ CHỦ
CHỐT TRONG CÁC TỔ
CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

Năm...

Đơn vị báo cáo:

Ban Tổ chức Trung
ương Đảng

Đơn vị nhận báo
cáo:

Bộ Nội vụ

Đơn vị tính: Người

	Mã số	Số thanh niên đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt					
		Ban chấp hành	Ban thường vụ	Bí thư	Phó bí thư	Các tổ chức chính trị - xã hội	
						Cấp trưởng	Cấp phó
A	B	1	2	3	4	5	6
TỔNG SỐ	01						
1. Chia theo giới tính							
Nam	02						
Nữ	03						
2. Chia theo nhóm tuổi							
Từ đủ 18 tuổi đến 21 tuổi	04						
Từ đủ 22 tuổi đến 25 tuổi	05						
Từ đủ 26 tuổi đến 30 tuổi	06						
3. Chia theo dân tộc							
Kinh	07						
Khác	08						
4. Chia theo tôn giáo							
(Ghi theo danh mục tôn giáo Việt Nam)	09						
5. Trình độ chuyên môn kỹ thuật							
Không có trình độ chuyên môn kỹ thuật							

Sơ cấp							
Trung cấp							
Cao đẳng							
Đại học							
Thạc sỹ (tương đương)							
Tiến sỹ (tương đương)							
6. Chia theo cấp							
Cấp Trung ương							
Cấp tỉnh							
Cấp huyện							
Cấp xã							

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 003tn.N/BCB-TWĐ: Số thanh niên đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong các tổ chức chính trị - xã hội

1. Khái niệm, phương pháp tính

Thanh niên đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong các tổ chức chính trị - xã hội là những thanh niên từ 18 tuổi đến 30 tuổi đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Các tổ chức chính trị - xã hội gồm Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu Chiến binh, Hội Nông dân Việt Nam.

Các cấp gồm cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Cấp tỉnh gồm các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Cấp huyện gồm các tổ chức chính trị - xã hội thuộc huyện, quận, thị xã;

Cấp xã gồm các tổ chức chính trị - xã hội thuộc xã, phường, thị trấn.

Chức vụ chủ chốt trong các tổ chức chính trị - xã hội quy định như sau:

Cấp trung ương gồm từ phó ban và tương đương trở lên của các tổ chức chính trị - xã hội;

Thời điểm thống kê là ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi tổng số thanh niên trong Ban chấp hành tương ứng với các dòng ở cột A.

- Cột 2: Ghi tổng số thanh niên trong Ban thường vụ tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 3: Ghi tổng số thanh niên giữ chức vụ Bí thư tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 4: Ghi tổng số thanh niên giữ chức vụ Phó bí thư tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 5: Ghi số thanh niên giữ chức vụ cấp trưởng trong các ban, cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 6: Ghi số thanh niên giữ chức vụ cấp phó trong các ban, cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội tương ứng với các dòng ở cột A.

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê của Ban Tổ chức Trung ương Đảng.